TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÚI THÀNH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-VDS	*Núi Thành, ngày 11 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Đinh Thị Huỳnh Lý.

Thư ký phiên họp: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Việt Hà, Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2018/TLST-VDS ngày 27 tháng 9 năm 2018 về "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp số 03/2019/QĐ-VDS ngày 25 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

- Người yêu cầu: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm: 1950; trú tại: Thôn P, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người liên quan đến việc yêu cầu: ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1976, nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và tại phiên họp hôm nay, bà Huỳnh Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố con bà tên Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976, địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn P, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam là đã chết vì từ tháng 12 năm 1998, ông T bỏ nhà đi ra khỏi địa phương nhưng đến nay vẫn không trở về nhà. Đến khoảng tháng 5 năm 1999 thì có người dân ở quê cho rằng đã phát hiện ông T đang ở thành phố Buôn Mê Thuộc; sau đó gia đình đã vào đó tìm kiếm nhưng không có tin tức gì. Cho đến thời điểm hiện nay gia đình cũng không nhận được tin tức gì của ông T xác thực là còn sống hay đã chết. Ngoài ra bà L không có yêu cầu gì khác.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam: Tòa án nhân dân huyện Núi Thành thụ lý yêu cầu của bà Huỳnh Thị L tuyên bố Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976, địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn P, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam là đã chết là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật. Việc cấp, tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định, đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp

luật tố tụng dân sự; đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà L tuyên bố Nguyễn Thanh T là đã chết, xác định ngày chết là ngày 01/01/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được xem xét tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bà Huỳnh Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976, địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn P, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là yêu cầu tuyên bố một người là đã chết thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

[2] Về nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết:

Bà Huỳnh Thị L có quan hệ là mẹ ruột của ông Nguyễn Thanh T theo hồ sơ số sổ hộ khẩu: 480265762 do Công an xã Tam Nghĩa cấp ngày 04 tháng 5 năm 2017.

Theo kết quả cung cấp thông tin của Công an xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, ông Nguyễn Thanh T đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 12 năm 1998, kết quả này phù hợp với bản tự khai của bà L. Đồng thời, trong quá trình giải quyết, Toà án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976, địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn P, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng đã quá 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên mà Toà án và các đương sự không nhận được tin tức của ông Nguyễn Thanh T. Do đó, có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị L về việc yêu cầu tuyên bố chết đối Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976, địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn P, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Xét thấy, thời điểm biết được tin tức cuối cùng của ông Nguyễn Thanh T không xác định được ngày nhưng xác định được tháng 12 năm 1998. Căn cứ Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015 để xác định được thời điểm biết được tin tức cuối cùng của ông Nguyễn Thanh T được tính từ ngày 01/01/1999. Do đó, xác định ngày chết của ông Nguyễn Thanh T là ngày 01/01/1999.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, người yêu cầu bà Huỳnh Thị L phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 48, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 391, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 68, Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Huỳnh Thị L.

Tuyên bố Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976, địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn P, xã N, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, là đã chết.

Ngày chết của Nguyễn Thanh T được xác định là ngày 01/01/1999. (Ngày một tháng một năm một nghìn chín trăm chín mươi chín)

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà Huỳnh Thị L phải chịu được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0002231 ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

3. Bà Huỳnh Thị L có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 7 và 9 Luật thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- Chi cục THADS huyện Núi Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Thị Huỳnh Lý

5